

Bản án số: 18/2022 /HS - ST

Ngày 28/7/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Xuân Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trịnh Văn Dũng

2. Ông Phạm Ngọc Dung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Lệ Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **17/2022/TLST - HS ngày 24 tháng 6 năm 2022** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST – HS ngày 15/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn T - Sinh ngày: 17/12/1989; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã T, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1958 và con bà Bùi Thị H, sinh năm 1963. Gia đình bị cáo có 06 chị em, bị cáo là con thứ 3; Bị cáo có vợ là Hà Thị T, sinh năm 1981, có 02 con, Con thứ nhất sinh năm 2010, con thứ hai sinh năm 2020; Tiền án: không; tiền sự: không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 15/2022/LCĐKNCT ngày 24/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

\* Người bị hại: Ông Nguyễn Văn H - Sinh năm 1943 (đã chết)

\* Người đại diện của người bị hại: Anh Nguyễn Văn L - Sinh năm 1985 (Con trai ông Nguyễn Văn H)

Địa chỉ: Thôn 8, xã A, huyện V, tỉnh Thanh Hóa

\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Mai Huy S - sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn 2, xã N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa

\* Người làm chứng: - Ông Mai Xuân Th - Sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Mai Hồng H - Sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa

( Vắng mặt anh L, anh S, anh Th, anh H)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 13/01/2022, Bùi Văn T, sinh năm 1989, trú tại thôn Đ, xã T, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 36C-288.90 chở cát lưu thông trên tuyến Quốc lộ 217 theo hướng huyện Vĩnh Lộc đi huyện Hà Trung để về huyện Nga Sơn, trên xe chỉ có một mình T. Đến khoảng 15 giờ 30 phút, khi đến địa phận thôn B, xã H, huyện V thì T quan sát thấy phía trước cách khoảng 30m có ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1943, trú tại thôn 8, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đang điều khiển xe đạp điện đi cùng chiều với mình. T tiếp tục điều khiển xe đi tiếp cho đến khi cách ông H khoảng 10m thì T đánh lái sang phần đường bên trái theo hướng huyện Vĩnh Lộc đi huyện Hà Trung để vượt qua xe đạp điện mà ông Nguyễn Văn H điều khiển. Cùng lúc này, tại phần đường ngược chiều, T phát hiện có xe ô tô màu vàng (hiện chưa xác định là xe khách, hay xe buýt) đi đến. Khi đó, Bùi Văn T điều khiển xe ô tô trở về phần đường bên phải của mình để tránh chiếc xe nói trên thì mặt ngoài trên ốp bậc lên xuống bên phải đầu xe ô tô tải va chạm với mặt sau dưới đầu mút tay phanh bên trái xe đạp điện làm ông H ngã xuống đường còn xe đạp điện đổ nghiêng trái. Hàng lớp thứ hai và thứ ba bên phải từ trên xuống của xe ô tô tải đè lên người ông Nguyễn Văn H làm ông H chết tại chỗ, xe đạp điện bị hư hỏng nhẹ. Khi phát hiện xảy ra tai nạn, Bùi Văn T điều khiển xe đi khoảng 10m nữa và dừng lại. Sau khi xác định ông Nguyễn Văn H đã chết, Bùi Văn T đã đến cơ quan công an khai báo toàn bộ nội dung vụ việc với Cơ quan Công an.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 691/GĐPY - PC09 ngày 29/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: vết rách, lóc tổ chức da, cơ vùng: cổ, ngực, bụng, bẹn, chân; hai chất bị đứt thành nhiều đoạn; vỡ khung chậu; rách, tụ máu máu tổ chức dưới da, cơ vùng cổ, ngực, bụng; các tạng vùng cổ (thanh quản, khí quản...), vùng ngực (tim, phổi...) và vùng bụng (gan, lách, đại tràng, tiểu tràng...) bị dập, thoát ra ngoài. Nguyên nhân chết do đa chấn thương.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 13/01/2022 xác định như sau:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường cong thuộc Quốc lộ 217, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, lòng đường rộng 6m, lề đường hai bên rộng 1m. Chọn cột mốc ký hiệu H4/22 thuộc lề đường bên trái hướng thị trấn Vĩnh Lộc đi

huyện Hà Trung làm mốc. Chọn mép đường bên phải theo hướng huyện Vĩnh Lộc đi huyện Hà Trung làm mép chuẩn. Dấu vết để lại hiện trường:

- Vị trí số 1: Vết cà trượt không liên tục dài 4,2m, vết rộng 0,7m, điểm cuối vết kết thúc tại giỏ xe đạp điện. Điểm đầu cách mép chuẩn là 0,43m, điểm rộng nhất cách mép chuẩn là 0,97m, điểm đầu cách điểm mốc là 16,45m, vết hếch từ trái sang phải.

- Vị trí số 2: xe đạp điện, xe ngã nghiêng sang trái, đầu xe hướng đi huyện Hà Trung, trục sau cách mép chuẩn 0,3m, trục trước nằm ở lề đường bên phải cách mép chuẩn 0,5m.

- Vị trí số 3: Tủ thi nằm sấp, đầu hướng ra lề đường bên phải, đỉnh đầu cách mép chuẩn là 0,65m, đỉnh đầu cách trục sau xe đạp điện là 1,7m.

- Vị trí số 4: Là vết máu trong diện (3,7x2) m, vùng vết máu bắn theo hướng huyện Cẩm Thủy đi huyện Hà Trung chệch từ trái sang phải.

- Vị trí số 5: Tổ chức tế bào người tỳ trượt trên mặt đường dài 17,4m rộng 1m, điểm đầu vết bắt đầu từ tủ thi, điểm cuối vết kết thúc tại vị trí trước lớp sau thứ nhất tính từ trên xuống bên phải, cách mép chuẩn là 0,6m.

- Vị trí số 6: Xe ô tô tải biển kiểm soát: 36C - 28890, đầu xe hướng đi huyện Hà Trung, trục trước bên phải cách mép chuẩn 0,4m, trục sau thứ 2 tính từ trên xuống cách mép chuẩn là 0,75m.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 637/KL-PC09 ngày 27/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa (BL: 63-64) xác định như sau:

*\* Dấu vết trên xe ô tô tải BKS 36C-288.90*

- Mặt ngoài trên lớp bậc lên xuống bên phải đầu xe có vết cà trượt làm mòn sáng kim loại kích thước 7,5cm x 0,1cm, chiều hướng vết từ trước về sau, chệch từ dưới lên trên (ở đầu vết) và từ trên xuống dưới (ở cuối vết). Đầu vết cách mặt trước ba-đờ-sóc trước 53,5cm, vết cao cách mặt đất 99,5cm - 100cm.

- Má ngoài lớp trước bên phải tương ứng trên hàng chữ "REGROOVABLE" có các vết tỳ trượt làm sạch bụi kích thước 68cm x 17cm, chiều hướng vết ngược chiều chuyển động tiến, từ ngoài vào tâm, bề mặt vết in sọc song song (dạng vân vải).

- Mặt ngoài dưới thanh bảo hiểm dưới bên phải thùng xe có vết tỳ trượt kích thước 8,5cmx2,5cm, chiều hướng vết từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Bề mặt vết in sọc mịn song song (dạng vân vải). Vết cao so với mặt đất 45cm.

- Mặt và kẽ má hàng lớp thứ hai, thứ ba từ trên xuống bên phải có bám chất nâu đỏ (dạng máu) và chất nhầy (dạng tổ chức cơ thể người).

- Mặt trước chắn bùn bánh sau bên phải bám dính chất màu nâu đỏ (dạng máu) không liên tục trong diện 48cm x 54cm.

- Ta-long hàng lớp thứ hai từ trên xuống bên phải có bề rộng 7cm, cách nhau 2cm.

- Ta-long hàng lớp sau cùng bên phải rộng 7,2cm, cách nhau 1,5cm.

\* *Dấu vết trên xe đạp điện:*

- Toàn bộ mặt ngoài trên từ giỏ đèn hàng trước, tay lái, khung xe, yên xe bám dính nhiều chất màu nâu đỏ (dạng máu giọt bắn)

- Mặt trước ngoài dưới đầu mút tay phanh bên trái có vết cà trượt làm mòn kim loại kích thước 0,6cm x 0,5cm, vết có chiều từ trước về sau, chệch từ phải qua trái, bề mặt vết bám dính bụi màu vàng. Vết cao cách mặt đất 99cm-99.5cm.

- Mặt trước ngoài lớp cao su tay nắm bên trái, mặt ngoài bên trái giỏ đèn hàng trước có các vết cà làm mòn cao su, bề mặt vết bám dính chất màu trắng (dạng bột đá), bụi đất màu vàng.

- Mặt ngoài đầu trục bên trái bánh sau có vết cà trượt làm mòn kim loại, chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Bề mặt vết bám dính bụi đất và chất màu trắng (dạng bột đá)

Về vấn đề dân sự: anh Mai Huy S là chủ phương tiện xe ô tô biển kiểm soát: BKS 36C - 288.90 và Bùi Văn T đã thỏa thuận, thống nhất bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Văn H số tiền là 250.000.000đ (*hai trăm năm mươi triệu đồng*). Gia đình ông H đã thống nhất chấp nhận mức bồi thường và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Bùi Văn T.

Đối với vật chứng của vụ án gồm: Chiếc xe ô tô BKS 36C - 288.90, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Mai Huy S, sinh năm 1971, trú tại thôn 2, xã Nga Văn, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho anh Mai Huy S; Đối với xe đạp điện không biển kiểm soát, giỏ xe màu trắng, bộ phận tay lái có đồng hồ công tơ mét, màu sơn đen là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn H. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã trả lại cho đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn H là anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1985, trú tại thôn 8, xã A, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT- VKSVL ngày 22/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bùi Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn T.

- **Về bồi thường dân sự:** Bị cáo Bùi Văn T và gia đình cùng với chủ xe anh Mai Huy S đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho đại diện gia đình người bị hại với số tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu hay đề nghị gì thêm. Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện này.

- **Về vật chứng của vụ án:** Đối với 01 xe ô tô BKS 36C - 288.90, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Mai Huy S, sinh năm 1971, trú tại thôn 2, xã N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho anh Mai Huy S; Đối với xe đạp điện không biển kiểm soát, giỏ xe màu trắng, bộ phận tay lái có đồng hồ công tơ mét, màu sơn đen là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn H. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã trả lại cho đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn H là anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1985, trú tại thôn 8, xã A, huyện V, tỉnh Thanh Hóa là phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa: Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên đủ sơ sở kết luận hành vi của bị cáo: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/01/2022 tại đoạn đường Quốc lộ 217 thuộc địa phận thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Thanh Hóa, Bùi Văn T sinh năm 1989, trú tại thôn Đ, xã C, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa điều khiển xe ô tô tải BKS 36C-288.90 tham gia giao thông không chú ý quan sát, vượt xe đi cùng chiều không đủ các điều kiện an toàn (vi phạm quy tắc tham gia giao thông đường bộ quy định tại Điều 14 Luật giao thông đường bộ), dẫn đến va chạm gây tai nạn hậu quả làm ông Nguyễn Văn H sinh năm 1943, trú tại thôn 8, xã A, huyện V, tỉnh Thanh Hóa chết tại chỗ.

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Tập bản ảnh của vụ tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; kết luận giám định, Biên bản ghi lời khai, bản tự khai của bị cáo, người đại diện cho

người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Bùi Văn T gây tai nạn giao thông vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/01/2022 đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của vụ án: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn giao thông công cộng mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo khi tham gia giao thông đường bộ đã không chấp hành đúng quy định, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong trường hợp vượt xe đạp điện của ông H, cùng lúc đó tại phần đường ngược chiều, T phát hiện thấy có xe ô tô màu vàng đi đến. Khi đó, Bùi Văn T điều khiển xe ô tô trở về phần đường bên phải của mình để tránh chiếc xe nói trên thì mặt ngoài trên ốp bậc lên xuống bên phải đầu xe ô tô tải va chạm với mặt sau dưới đầu mút tay phanh bên trái xe đạp điện làm ông H ngã xuống đường còn xe đạp điện đổ nghiêng trái. Hàng lớp thứ hai và thứ ba bên phải từ trên xuống của xe ô tô tải đè lên người ông Nguyễn Văn H làm ông H chết tại chỗ, xe đạp điện bị hư hỏng nhẹ. Lỗi vi phạm thuộc về bị cáo, vì lỗi của mình, bị cáo mà gây nên cái chết cho ông Nguyễn Văn H.

Để đấu tranh phòng chống và ngăn ngừa tội phạm nói chung và lập lại trật tự an toàn giao thông đường bộ nói riêng, cần thiết phải có hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo để trừng phạt và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa và giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật. Bởi vậy, cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung cũng như có đủ thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã chủ động, tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại. Bên cạnh đó, gia đình người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ đáng kể cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp và căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội là phù hợp với quy định tại Điều 65 BLHS.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Văn T và gia đình cùng với chủ xe anh Mai Huy S đã chủ động bồi thường tự nguyện khắc phục hậu quả cho đại diện gia đình người bị hại với số tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đầy đủ tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (chủ xe gây tai nạn) phải tiếp tục bồi thường về phần trách nhiệm dân sự. Các bên bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết về phần trách nhiệm dân sự và không có ý kiến gì khác. Đây là thỏa thuận hợp pháp và tự nguyện nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về phần hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, hàng ngày bị cáo đi làm nghề lái xe thuê để kiếm thu nhập nuôi 02 con nhỏ, vợ thường xuyên ốm đau. Điều kiện kinh tế khó khăn, gia đình thuộc dân tộc thiểu số, nhiều năm thuộc hộ nghèo, cận nghèo được UBND xã Thành Công, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xác nhận. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn T là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô BKS 36C - 288.90, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Mai Huy S, sinh năm 1971, trú tại thôn 2, xã V, huyện S, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho anh Mai Huy S là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với xe đạp điện không biển kiểm soát, giỏ xe màu trắng, bộ phận tay lái có đồng hồ công tơ mét, màu sơn đen là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn H. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã trả lại cho đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn H là anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1985, trú tại thôn 8, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa là phù hợp với quy định của pháp luật

[10] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự; Điều 14 Luật giao thông đường bộ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/7/2022).

Giao bị cáo Bùi Văn T cho UBND xã T, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.



Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn T.

- Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.
- Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử không xem xét
- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo tại phiên tòa, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. **Người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- THA DS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người đại diện của người bị hại
- Người có QL, NV liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Xuân Sơn**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**



**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Xuân Sơn**

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- THA DS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người đại diện của người bị hại
- Người có QL, NV liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Xuân Sơn**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**HỘI THẨM NHÂN DÂN**                      **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Tường Vân**

**Đặng Xuân Sơn**

**Trịnh Văn Dũng**